

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 202/2022/HS-ST

Ngày: 09-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Ông Nguyễn Văn Phòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Thị Quỳnh Nh, sinh ngày: 26/4/2002 tại Bến Tre; Hộ khẩu thường trú: xã Phú Khánh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: không nơi cư trú nhất định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1974 và Lâm Thị Th, sinh năm 1981; gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con lớn; bị cáo không có chồng, có 02 người con, người con lớn sinh năm 2019 và người con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án: Ngày 07/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, Nh chưa chấp hành án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/10/2017, bị Công an phường 7, quận Tân Bình xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/11/2020, bị Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 10/01/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 02/2022/HS-ST,

Nh chưa chấp hành án; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trần Thị Kim H, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 19/01/2022, Phạm Thị Quỳnh Nh đến quán bún riêu tại nhà số 84 Nam Cao, Khu phố 1, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh do chị Trần Thị Kim H làm chủ để ăn bún riêu. Sau khi ăn xong, Nh nhìn thấy trên tường treo một chùm chìa khóa, nghĩ là chìa khóa của xe mô tô hiệu Attila biển số 59X2-32611 đang dựng phía trước quán nên Nh nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng lúc chị Hằng không để ý, Nh lén lút lấy chùm chìa khóa treo trên tường ra mở khóa xe và nổ máy tẩu thoát thì bị chị Hằng phát hiện tri hô, truy đuổi. Nh điều khiển xe chạy đến trước nhà số 97, đường 100, Khu phố 1, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì chị Hằng đuổi kịp. Lúc này, Công an phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức cũng tuần tra đến địa chỉ trên nên hỗ trợ tham gia bắt giữ Nh cùng tang vật đem về Công an Phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Phạm Thị Quỳnh Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình Nh đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ biển số: 59X2 - 32611, số máy: VUABD-008384, số khung 1BDCD-008384. Bản kết luận định giá tài sản số 09-KV2/KL-HĐĐGTS ngày 26/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức, kết luận: xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ biển số 59X2 – 32611 có giá trị tại thời điểm được yêu cầu định giá là 4.360.000 đồng.

Về trách nhiệm phần dân sự: Chị Trần Thị Kim H đã nhận lại xe mô tô nên không có yêu cầu nào khác và có đơn bãi nại đối với Nh.

Cáo trạng số 166/CTVKSTPTĐ ngày 11/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Thị Quỳnh Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Thị Quỳnh Nh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, do bị cáo Nh chưa chấp hành hình phạt 03 (ba) năm tù tại Bản án số 02/2022/HS-ST ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre nên đề nghị Hội đồng tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, tổng hợp hình phạt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội Nh nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét, quá trình tố tụng, bị cáo Phạm Thị Quỳnh Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo đều thống nhất với nhau trong các Bản tự khai, Bản tường trình; Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung bị can và phù hợp với: Biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm ngày 19/01/2022 của Công an phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 19/01/2022 của Công an phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức; Kết luận định giá tài sản số 09- KV2/KL-HĐĐGTS ngày 26/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức; phù hợp lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 19/01/2022, tại trước Khu phố 1, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Phạm Thị Quỳnh Nh đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ biển số: 59X2 - 32611, số máy: VUABD-008384, Số khung: 1BDCD-008384 trị giá 4.360.000 đồng của chị Trần Thị Kim H. Hành vi trên của bị cáo Phạm Thị Quỳnh Nh đã đủ yếu tố

cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái và bị pháp luật trừng trị. Nhưng do tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài, coi thường pháp luật nên bị cáo đã bất chấp, cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo là người trẻ tuổi, nhân thân rất xấu và có 01 tiền án về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, sửa sai, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét, ngày 07/12/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 39/2021/HS-ST, bị cáo chưa chấp hành án. Đến ngày 10/01/2022, bị cáo lại bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù theo Bản án số 02/2022/HS-ST. Như vậy, Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú mới xét xử bị cáo xong, bản án chưa có hiệu lực pháp luật thì đến ngày 19/01/2022 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Trần Thị Kim H. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật và khó có khả năng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo Phạm Thị Quỳnh Như thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu an ninh trật tự tại địa phương nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội đồng thời góp phần răn đe phòng ngừa chung trước tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu ngày càng gia tăng hiện nay. Tuy nhiên, cũng xét quá trình điều tra bị cáo thành khẩn nhận tội khai báo đầy đủ và có thái độ ăn năn hối hận; tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại là chị Trần Thị Kim H và chị Hằng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (bút lục 69). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 nên giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Ngoài ra, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù 03 (ba) năm tù tại Bản án số 02/2022/HSST ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ biển số: 59X2 - 32611, số máy: VUABD-008384 số khung 1BDCD-008384 do chị Trần Thị Kim H đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra trả lại cho chị Hằng là phù hợp;

[5] Về Về trách nhiệm phần dân sự: Chị Trần Thị Kim H đã nhận lại xe mô tô hiệu SYM Attila màu đỏ biển số: 59X2 - 32611, không có yêu cầu nào khác và có đơn bãi nại đối với bị cáo Nh nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị Quỳnh Nh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Quỳnh Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Quỳnh Nh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù tại Bản án số 02/2022/HS-ST ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2022.

3. Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Phạm Thị Quỳnh Nh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Nguyệt

